**TUẦN 2**

**BÀI 4: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ PHÂN SỐ**

 **TIẾT 1**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố và hoàn thiện các kĩ năng đọc, viết phân số; vận dụng tính chất cơ bản của phân số; so sánh, sắp xếp các phân số.

- Quy đồng được hai phân số trong trường hợp có hai mẫu số khác nhau.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Chăm chỉ, trung thực, có trách nhiệm với toán học, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC**

- Thẻ số để các em thực hiện hoạt đông khởi động.

- SGK, vở, bút, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động** |
| - Tổ chức hoạt động khởi động- Nhận xét, tuyên dương.- Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?- GVNX, giới thiệu bài. | - HS khởi động qua trò chơi “Ghép thẻ” của a) Ghép các thẻ ghi phân số với thẻ hình vẽ có số phần đã tô màu tương ứng. GV khuyến khích HS giải thích vì sao lại ghép dược như vậy. b) Đọc các phân số vừa ghép và nêu tử số, mẫu số của mỗi phân số đó.- HS chia sẻ ý kiến- HS lắng nghe, ghi bài |
| **2. Luyện tập – thực hành** |
| **\* Bài 2.** a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV mời HS nhận xét b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét- GV hỏi: Em có nhận xét gì về mối quan hệ giữa phép chia và phân số?c. - Gọi HS nêu YC- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét.- GV hỏi: Để đưa một số tự nhiên bất kì về dạng phân số ta cần làm gì? **\*Bài 3**. - Tổ chức học sinh làm bài.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét chốt ý.- GV nhận xét chốt ý.- Để tìm được phân số mới bằng phân số đã cho em cần làm gì?- Để rút gọn phân số đã cho em cần làm gì?**\* Bài 4.** - Tổ chức học sinh làm bài.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét, đánh giá hoạt động. | Hoạt động cá nhân- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu viết và đọc phân số- HS làm bài cá nhân và trình bày kết quả :$\frac{42}{100}$: Bốn mươi hai phần một trăm.….- HS nhận xét, chữa bài.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu viết thương của phép chia dưới dạng phân số.- HS làm bài và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu .- Bài toán yêu cầu viết các số tự nhiên thành PS.- HS làm bài trao đổi cặp đôi và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu trao đổi nhóm đôi.a.- Bài toán yêu cầu tìm 2 PS bằng phân số đã cho- Ta tiến hành nhân cả tử và mẫu của phân số ban đầu với một số khác 0.- HS nhận xét, chữa bài.b.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu rút gọn PS- Ta tiến hành chia cả tử và mẫu của phân số ban đầu với một số khác 0.- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu quy đồng 2 PS- Đây là 2 PS khác mẫu số, mẫu số này có thể chia hết cho mẫu số kia.- HS nêu cách quy đồng 2 PS khác mẫu.- HS làm bài chia sẻ.- HS chia sẻ- HS đọc yêu cầu.- Bài toán yêu cầu làm gì?- Em có nhận xét gì về cặp phân số đã cho?- Nêu cách quy đồng 2 PS khác mẫu số- HS thực hiện quy đồng.- HS chia sẻ nhóm đôi.- HS trình bày.- HS nhận xét. |
| **3. Vận dụng** |
| - Em hãy viết 1 PS và yêu cầu bạn bên cạnh tìm một PS mới bằng PS mà em đã đưa ra.- NX tiết học | - HS thực hiện- HS lắng nghe  |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động** |
| - Khởi động qua trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”, GV đưa ra một số PS và yêu cầu HS tìm PS mới bằng PS đã cho.VD: $\frac{42}{100}$, $\frac{25}{50},\frac{4}{8}$,…- Nhận xét, tuyên dương.- Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?- GVNX, giới thiệu bài. | - HS chơi trò chơi: HS dựa vào PS đã cho có thể rút gọn hoặc nhân PS đó với một số tự nhiên khác 0 để được một PS mới bằng PS đã cho.- $\frac{42}{100}$= $\frac{21}{50}$,…- HS chia sẻ- HS lắng nghe, ghi bài |
| **2. Luyện tập, thực hành**  |
| **\* Bài 5.** a.- Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- GV mời HS nêu cách quy đồng.- GV mời HS nhận xét - GV hỏi: Em có nhận xét gì về cách tìm MSC ở bài 4 tiết 1 với bài ngày hôm nay?b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở.- GV mời HS nêu kết quả.- GV mời HS nhận xét**\*Bài 6**. a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS lên bảng trình bày cách làm.- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét**\* Bài 7.**a. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- Để so sánh các phân số em cần làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS chia sẻ kết quả (đọc miệng).- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét- GV hỏi: để so sánh 2 PS khác MS ta cần làm gì?b. - Gọi HS nêu YC- Bài toán yêu cầu làm gì?- YCHS làm bài vào vở- GV mời HS chia sẻ kết quả (đọc miệng).- GV mời HS nhận xét.- GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu nêu cách thực hiện quy đồng 2 PS khác mẫu số:+ Tìm MSC+ Lấy MSC chia cho MSR được bao nhiêu nhân cả TS và MS của PS với số đó (Bước quy đồng)- HS nhận xét.- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu quy đồng MS 2 PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu quy đồng MS 2 PS.- HS làm bài và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu so sánh 2 PS- Nếu 2 PS cùng MS thì so sánh TS, nếu 2 PS khác MS thì tiến hành quy đồng MS 2 PS để đưa về cùng MS rồi so sánh hoặc so sánh chúng với 1 rồi kết luận.- HS làm vở- HS chia sẻ.- HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu sắp xếp các PS theo thứ tự từ bé đến lớn- HS làm vở- HS nhận xét, chữa bài. |
| **3. Vận dụng.** |
| **\* Bài 8.**- Gọi HS đọc yêu cầu.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét.- Em đã gặp PS trong các bài toán giải dạng nào?- NX tiết học | - HS đọc yêu cầu- Bài toán yêu cầu làm gì?+ HS trả lời : Bài toán yêu cầu tìm sợi dây mà bạn Dung và Đức đã leo và bạn nào leo được đoạn dây dài hơn.- HS làm việc nhóm đôi và chia sẻ kết quả : Ta tiến hành quy đồng MS các PS do các PS này có MS khác nhau, sau khi đưa về cùng MS thì so sánh tử số, PS nào có tử số lớn hơn thì PS đó lớn hơn. Như vậy bạn Dung leo được đoạn dây dài hơn Đức.- HS chia sẻ.- HS nhận xét. - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

**Bài 5**

**ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG VỀ CÁC PHÉP TÍNH VỚI PHÂN SỐ**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Củng cố kĩ năng thực hiện được phép cộng, phép trừ các phân số trong trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại và nhân, chia phân số.

- Thực hiện được phép cộng, phép trừ hai phân số bằng cách lấy mẫu số chung là tích của hai mẫu số.

- Giải quyết được vấn đề gắn với việc giải các bài toán (có một hoặc một vài bước tính) liên quan đến các phép tính về phân số.

- Chăm chỉ, trung thực, cẩn thận khi làm bài và yêu thích môn học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, máy tính, ti vi….

- SGK, vở, bút, ...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động** |
| - Tổ chức trò chơi.- GV theo dõi, giúp đỡ.- Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?- GVNX, giới thiệu bài. | - Khởi động qua trò chơi “Truyền điện”, nêu cách thực hiện cộng trừ hai PS cùng MS và lấy VD minh hoạ cho **BT1:****VD:** $\frac{1}{5}+\frac{2}{5}$,……- Nhận xét, tuyên dương.- HS chia sẻ- HS lắng nghe, ghi bài |
| **2. Luyện tập, thực hành** |
| **\* Bài 2.** - Tổ chức học sinh làm bài.- GV hỏi: Em có nhận xét gì về cách cộng trừ PS với số tự nhiên?**\*Bài 3**. - Tổ chức học sinh làm bài.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét. | - HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu cộng trừ 2 PS.- HS nêu : ta có thể lấy MS riêng làm MSC.- HS làm bài, chia sẻ kết quả :$\frac{4}{3}+\frac{5}{6} $= $\frac{13}{6}$ $\frac{2}{5}$ - $\frac{3}{10}$= $\frac{1}{10}$ 6+ $\frac{7}{2}$ = $\frac{19}{2}$ $\frac{9}{2}$ – 1= $\frac{7}{2}$- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu.- Bài toán yêu cầu cộng trừ 2 PS khác mẫu số.- HS nêu :+ B1 : ta phải quy đồng mẫu số 2 PS. + B2 : cộng hoặc trừ 2 PS sau khi quy đồng.- HS làm bài cá nhân chia sẻ nhóm đôi và trình bày kết quả.- HS nhận xét, chữa bài |
| **4. Vận dụng** |
| **\* Bài 4.**- Tổ chức học sinh hoạt động.- GV nhận xét- Theo em PS giúp chúng ta biểu diễn phép tính chia nào?- NX tiết học | - HS nêu YC và trả lời câu hỏi:- Bài toán cho những dữ liệu gì?- Bài toán yêu cầu làm gì?- Cho HS thảo luận nhóm đôi để giải quyết bài toán- YCHS làm bài vào vở- HS chia sẻ kết quả.- Bài toán cho biết từng tỉ số của gừng, của tỏi có trong hỗn hợp.- Bài toán yêu cầu tìm PS chỉ số phần hỗn hợp của gừng và tỏi.Bài giải Số phần hỗn hợp là gừng và tỏi là :$\frac{2}{5}$+ $\frac{1}{6}$ = $\frac{17}{30}$(phần) Đáp số: $\frac{17}{30}$ phần- HS nhận xét.- HS nêu : Phép chia có dư- HS lắng nghe. |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động** |
| - Khởi động qua trò chơi “Ai nhanh, ai đúng ”.**Cách chơi:** GV đưa ra 5 phép tính cộng trừ PS khác mẫu và gọi 5 HS làm bạn nào làm nhanh sẽ là người chiến thắng trò chơi.VD: $\frac{2}{5}+ \frac{3}{7}$, …- Nhận xét, tuyên dương.- Qua trò chơi, các em được ôn tập nội dung gì ?- GVNX, giới thiệu bài. | - HS chơi trò chơi- HS chia sẻ- HS lắng nghe, ghi bài |
| **2. Luyện tập, thực hành** |
| **\*Bài 5**. - Tổ chức học sinh làm bài. - GV theo dõi, giúp đỡ. - GV nhận xét- GV hỏi: Muốn nhân chia PS với số tự nhiên ta ghi nhớ điều gì?**\* Bài 6.** - Tổ chức học sinh làm bài. - GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét chốt ý.- GV hỏi: Em có nhận xét gì khi thực hiện nhân chia 2 PS?**\* Bài 7.**- Tổ chức học sinh làm bài.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV nhận xét | - HS nêu yêu cầu làm cá nhân và chia sẻ nhóm đôi.- Bài toán yêu cầu cộng trừ 2 PS.- Để nhân 2 PS em cần làm gì?- Để chia 2 PS ta thực hiện như thế nào?- HS nêu :+ Nhân 2 PS ta lấy tử nhân tử, mẫu nhân với mẫu+ Chia 2 PS ta giữ nguyên PS thứ nhất nhân với nghịch đảo PS thứ 2.- HS làm bài, chia sẻ kết quả : $\frac{9}{2}x\frac{4}{5} $= $\frac{18}{5}$ $\frac{8}{7}$ : $\frac{2}{3} $= $\frac{12}{7}$ 4 x $\frac{5}{9}$ = $\frac{20}{9}$ $\frac{3}{8}$ : 2= $\frac{3}{16}$- HS chia sẻ.- HS nêu yêu cầu và trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi : Bài toán yêu cầu làm gì?- HS trả lời : Bài toán yêu cầu nhân chia 2 PS.- HS làm bài cá nhân, chia sẻ kết quả :$\frac{4}{3}x\frac{9}{10} $= $\frac{6}{5}$ $\frac{9}{16}$ : $\frac{27}{8}$= $\frac{1}{6}$ - HS nhận xét.- HS chia sẻ: có thể rút gọn PS rồi mới nhân, chia- HS nêu yêu cầu và trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi : Bài toán yêu cầu làm gì?- Bài toán cho những dữ liệu gì?- Bài toán yêu cầu làm gì?HS trả lời :- Bài toán cho PS của một đơn vị.- Bài toán yêu cầu tìm giá trị của PS đó.- HS làm bài vào vở, chia sẻ kết quả.a, $\frac{4}{5}$x 70 m²= 56 m² b, $\frac{3}{10}$x 250 kg= 75 kgc, $\frac{1}{4}$ x 52 tuần= 13 tuần- HS nhận xét, chữa bài. |
| **4. Vận dụng** |
| **\* Bài 8.**- Tổ chức học sinh thực hiện.- GV theo dõi, giúp đỡ.- GV mời HS chia sẻ kết quả.- GV nhận xét - Theo em PS giúp em hiểu được điều gì?- Em hãy biểu diễn thời gian học tập, vui chơi, ăn uống,… của em trong 1 ngày bằng các PS.- NX tiết học | - HS nêu yêu cầu và trao đổi nhóm đôi trả lời câu hỏi : Bài toán yêu cầu làm gì?- Bài toán cho biết thời gian kiểm tra 1 sản phẩm.- Bài toán yêu cầu tính số sản phẩm được kiểm tra trong 1 phút ?- HS làm bài cá nhân, chia sẻBài giảiĐổi 1 phút = 60 giây 1 giây máy kiểm tra được số chai nước là :1 : $\frac{1}{25}$= 25 (chai)Số sản phẩm được kiểm tra trong 1 phút là :25 x60= 1500 (chai)Đáp số : 1500 chai- HS chia sẻ- HS nhận xét.- HS chia sẻ- HS về nhà thực hiện- HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**